



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG TP.HCM
KHOA CHÍNH TRỊ - LUẬT

MÔN HỌC
LUẬT KINH TẾ
(ECONOMIC LAW)

CHƯƠNG 10


GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH THƯƠNG MẠI



MỤC TIÊU

**KIẾN THỨC VỀ CÁCH THỨC GIẢI
QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH
THƯƠNG MẠI**

VĂN BẢN LUẬT



BỘ LUẬT
TỔ TỤNG
DÂN SỰ

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
(CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH TỪ NGÀY 01/07/2016)

 NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

9/4/2022
3

STUDENT SELF-STUDY



LUẬT
TRỌNG TÀI
THƯƠNG MẠI

2010


NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP

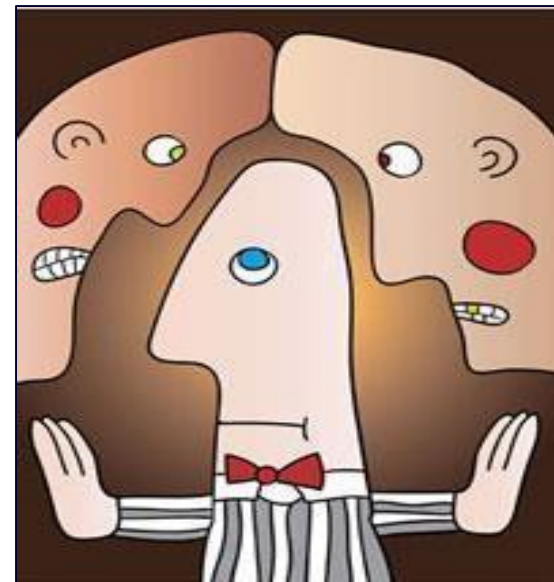
TS. Nguyễn Nam Hà - HUF1

4

www.minhlongbook.com.vn

NỘI DUNG BÀI GIẢNG

- Khái niệm tranh chấp KD-TM
- Đặc điểm tranh chấp KD-TM
- Các phương thức giải quyết:
 - (1) Thương lượng
 - (2) Hòa giải thương mại
 - (3) Trọng tài thương mại
 - (4) Tòa án nhân dân



1. KHÁI NIỆM TRANH CHẤP KINH DOANH

- Mâu thuẫn về quyền & nghĩa vụ giữa các DN, trong nội bộ DN.
- **Nguyên nhân chủ yếu:** Không thực hiện, thực hiện không đủ, không đúng nghĩa vụ HĐ / xâm phạm lợi ích của DN khác.
- Thuật ngữ ***“Tranh chấp kinh doanh, thương mại”*** chính thức thay thuật ngữ ***“Tranh chấp kinh tế”*** từ ngày 1/1/2005

PHÂN LOẠI TRANH CHẤP KINH DOANH

- T/c trong hoạt động kinh doanh
- T/c về quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ
- T/c về chuyển nhượng phần vốn góp
- T/c về thành lập, hoạt động, giải thể, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, bàn giao tài sản của công ty, chuyển đổi hình thức tổ chức của công ty.
- Hủy bỏ QĐ ĐHĐCĐ, HĐTV

2. ĐẶC ĐIỂM TRANH CHẤP KD-TM

- Phát sinh từ quan hệ KD-TM
- Các bên tranh chấp là chủ thể kinh doanh
- Các bên **đều có** mục đích lợi nhuận
- Phương thức giải quyết do các bên **tự** lựa chọn.



3. PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

PHI TÀI PHÁN

THƯƠNG
LƯỢNG

HÒA GIẢI

TÀI PHÁN
PHI NHÀ NƯỚC

TRỌNG TÀI
THƯƠNG
MẠI

TÀI PHÁN
NHÀ NƯỚC

TÒA ÁN
NHÂN DÂN

DN CHỌN 1 TRONG 2

3.1. THƯƠNG LƯỢNG

- Các bên cùng bàn bạc, thỏa thuận biện pháp giải quyết tranh chấp

Hình thức
thương lượng

1

Trực tiếp

2

Gián tiếp



3.1.1. ƯU ĐIỂM CỦA THƯƠNG LƯỢNG

- Không thủ tục pháp lý
- Không tốn phí
- Giữ quan hệ đối tác
- Giữ bí mật kinh doanh

3.1.2. HẠN CHẾ CỦA THƯƠNG LƯỢNG

- Không có cơ chế pháp lý buộc các bên thi hành kết quả thương lượng.

3.2. HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

- **NĐ** 22/2017 về hòa giải thương mại.
- Cơ chế mới: **Trung tâm hòa giải thương mại**
- Ngoài tổ tụng Tòa án & Trọng tài



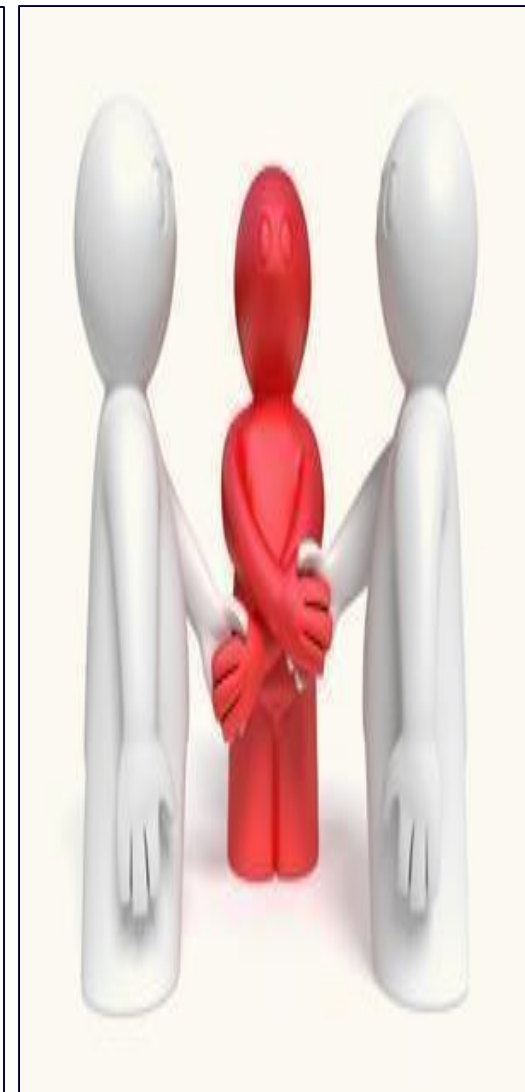
3.2. HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

- Giải quyết tranh chấp thông qua trung gian (hòa giải viên).
- Hỗ trợ tìm giải pháp.
- Lập **Văn bản hòa giải thành**



3.2.1. ƯU ĐIỂM CỦA HÒA GIẢI

- Thủ tục PL không phức tạp
- Chi phí ít
- Hòa giải viên (có kiến thức pháp luật, kinh nghiệm).
- Có thể y/c Tòa án ra **QĐ công nhận** để thi hành bằng cơ chế Thi hành án dân sự.



3.2.2. HẠN CHẾ CỦA HÒA GIẢI

- Có sự tham gia của bên thứ 3.
- Khó giữ bí mật thông tin về vụ tranh chấp
- Có thể bị lộ bí mật kinh doanh.
- Ảnh hưởng uy tín.
- Phí hòa giải: giá trị tranh chấp 10 tỉ, phí 198 tr. (VIAC) (hai bên cùng chịu)

3.3. TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI

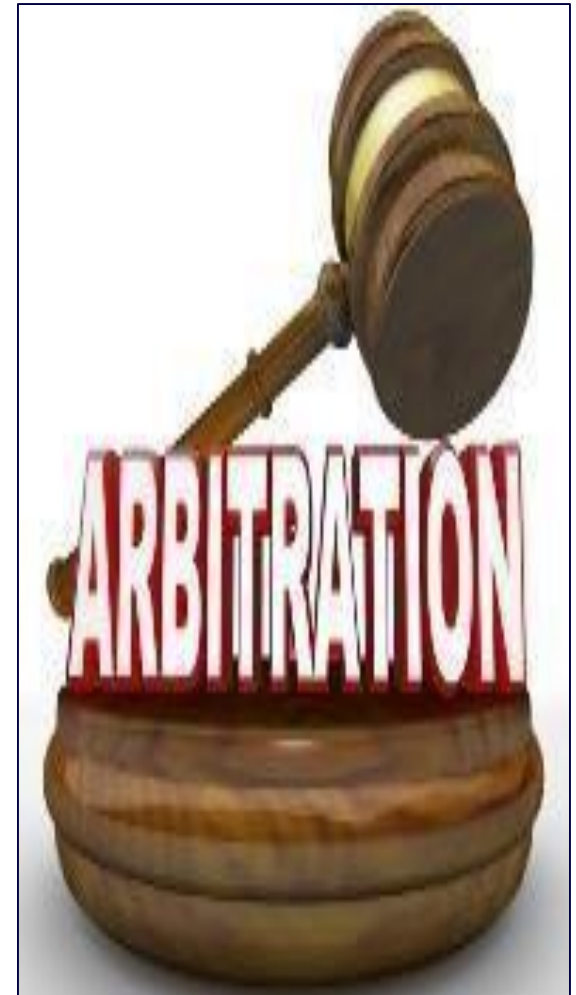
3.3.1. KHÁI NIỆM

- Giải quyết tranh chấp:
 - Phát sinh trong hoạt động TM
 - Một bên tranh chấp là thương nhân
 - Các bên **cùng thoả thuận** lựa chọn
 - Trình tự, thủ tục do Luật Trọng tài thương mại 2010 qui định.



3.3.2. ĐIỀU KIỆN GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP BẰNG TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI

- Trong HĐ // khi xảy ra tranh chấp các bên có **Thỏa thuận trọng tài.**
- Thỏa thuận trọng tài:
 - Ghi trong HĐ
 - Lập văn bản riêng / hình thức khác có giá trị pháp lý tương đương (fax, e-mail)



ĐIỀU KHOẢN TRỌNG TÀI

- “Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết chung thẩm tại **Trung tâm Trọng tài Thương mại TP.HCM** theo Quy tắc tổ tụng trọng tài của Trung tâm này”.
- ***Ngoài ra, các bên có thể bổ sung:***
 - Số lượng trọng tài viên (1 / 3)
 - Địa điểm trọng tài ...
 - Luật điều chỉnh HĐ ...
 - Ngôn ngữ trọng tài ...

Có yếu tố
Nước ngoài

3.3.3. ĐẶC ĐIỂM TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI

- Tổ chức phi chính phủ
- Có tư cách pháp nhân, con dấu
- Hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.
- Được lập Chi nhánh, VPĐD trong, ngoài nước.
- ***Cơ quan thi hành Phán quyết trọng tài:***
Cục Thi hành án tỉnh nơi có trụ sở / tài sản của bên phải thi hành.

ƯU – NHƯỢC TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI

- Thời gian giải quyết **nhANH**, thủ tục linh hoạt, đơn giản.
- **Phiên điều trần kín** giúp các bên giữ được uy tín, bí mật kinh doanh.
- Phán quyết của Trọng tài là **chung thẩm**, có hiệu lực thi hành tại 150 quốc gia tham gia Công ước New York (Công ước Quốc tế về Trọng tài).
- **Nhược điểm: Chi phí cao**

TRỌNG TÀI VỤ VIỆC

- Do các bên thành lập
- Tự giải thể khi giải quyết xong tranh chấp
- **Không có:** Trụ sở, bộ máy, quy tắc tổ tụng riêng.
- Giải quyết tranh chấp theo quy định của Luật Trọng tài thương mại.
- Quy tắc tổ tụng do các bên chọn.



TRỌNG TÀI QUY CHẾ

- Trung tâm trọng tài có: Trụ sở, bộ máy, danh sách Trọng tài viên & Quy tắc tố tụng riêng
- Điều kiện thành lập: **5 sáng lập viên** - công dân VN - đủ điều kiện làm trọng tài viên.
- Thẩm quyền cấp phép thành lập: Bộ trưởng Bộ Tư pháp

HỘI ĐỒNG TRỌNG TÀI

- Trực tiếp giải quyết tranh chấp
- Do Trung tâm Trọng tài / Các bên thành lập
- Gồm **1 / 3** Trọng tài viên (do các bên thỏa thuận).



THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU TỔ TỤNG TRỌNG TÀI



- ***Trọng tài quy chế:*** Trung tâm trọng tài nhận đơn kiện của nguyên đơn.
- ***Trọng tài vụ việc:*** Bị đơn nhận đơn kiện của nguyên đơn.
- Các bên có quyền thương lượng chấm dứt giải quyết tranh chấp bất kỳ lúc nào
- Chủ tịch Trung tâm trọng tài ra Quyết định đình chỉ giải quyết tranh chấp.

CÁC TRUNG TÂM TRỌNG TÀI TẠI VN

1. Trung tâm Trọng tài Quốc tế VN (VIAC)***
2. Trung tâm Trọng tài Thương mại Quốc tế Á Châu - ACIAC (Hà Nội)
3. Trung tâm Trọng tài Quốc tế Thái Bình Dương – PIAC (TP.HCM)
4. Trung tâm Trọng tài Viễn Đông – Đà Nẵng
5. Trung tâm Trọng tài Thương mại Hà Nội
6. Trung tâm Trọng tài Thương mại Cần Thơ
7. Trung tâm Trọng tài thương mại Luật gia VN VLCAC (TP.HCM)

THỜI HIỆU KHỞI KIẾN TẠI TRỌNG TÀI

- **2 năm** kể từ ngày phát sinh tranh chấp, trừ bất khả kháng.

PHIÊN ĐIỀU TRẦN

- Họp kín

NGUYÊN TẮC QUYẾT ĐỊNH TRỌNG TÀI

- Hội đồng Trọng tài ra quyết định theo nguyên tắc đa số.
- Quyết định trọng tài phải công bố trong hạn **60 ngày**, từ ngày kết thúc phiên họp.

HIỆU LỰC CỦA QUYẾT ĐỊNH TRỌNG TÀI

- Quyết định trọng tài là **chung thẩm**
- Toà án có quyền huỷ Quyết định trọng tài
- **Thẩm quyền huỷ quyết định trọng tài:**
Toà án tỉnh nơi Hội đồng Trọng tài ra Quyết định
- Thời hạn yêu cầu huỷ: **30 ngày**, từ ngày nhận được quyết định trọng tài.

CĂN CỨ HỦY QUYẾT ĐỊNH TRỌNG TÀI

- Các bên **không** có thoả thuận trọng tài
- Thoả thuận trọng tài **vô hiệu**
- Thành phần Hội đồng Trọng tài, tổ tụng trọng tài **không** đúng thoả thuận các bên
- Tranh chấp **không** thuộc thẩm quyền giải quyết của Trọng tài
- Trọng tài viên vi phạm **nghĩa vụ** Trọng tài viên

3.4. TÒA ÁN NHÂN DÂN

3.4.1. KHÁI NIỆM

- Hình thức giải quyết tranh chấp thông qua cơ quan tài phán nhà nước
- Tòa án nhân dân Nhà nước đưa ra phán quyết buộc các bên phải thi hành.
- ***Thời hiệu khởi kiện: 2 năm*** từ ngày phát sinh tranh chấp.



3.4.2. ĐẶC ĐIỂM



- Tòa án ra Bản án nhân danh Nhà nước.
- Bản án được bảo đảm thi hành.
- Tòa có 4 cấp hành chính: H→T→CC→TC
- Tòa án giải quyết tranh chấp theo 2 cấp xét xử: **Sơ thẩm & Phúc thẩm.**
- Bản án đã có hiệu lực pháp luật có thể được xét lại theo thủ tục: **Giám đốc thẩm, Tái thẩm.**

3.4.3. THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TẠI TÒA ÁN

THỦ TỤC SƠ THẨM

Khởi kiện

Thụ lý vụ án

Chuẩn bị xét xử
& Hòa giải

Phiên tòa sơ thẩm
(Bản án sơ thẩm)

THỦ TỤC PHỨC THẨM

Kháng cáo

Thụ lý vụ án

Chuẩn bị xét xử
& Hòa giải

Phiên tòa phúc thẩm
(Bản án phúc thẩm)

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm
nhân dân

Thẩm phán
Chủ tọa
Phiên tòa

Hội thẩm
nhân dân



BẢN ÁN SƠ THẨM

- Sau khi tuyên chưa có hiệu lực thi hành
- Quyền kháng cáo: Đương sự.
- Thời hạn kháng cáo: **15** ngày.
- Quyền kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân
- Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp: **15** ngày
- Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cấp trên: **30** ngày

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM (3 Thẩm phán)

Thẩm phán

Thẩm phán
Chủ tọa
Phiên tòa

Thẩm phán



BẢN ÁN PHỨC THẨM

- Có hiệu lực thi hành ngay sau khi tuyên.
- Hội đồng xét xử phúc thẩm có quyền:
 - (1) Giữ nguyên bản án sơ thẩm
 - (2) Sửa bản án sơ thẩm
 - (3) Huỷ bản án sơ thẩm để giải quyết lại vụ án
 - (4) Huỷ bản án sơ thẩm & đình chỉ giải quyết vụ án.

THỦ TỤC GIÁM ĐỐC THẨM

- **Căn cứ kháng nghị giám đốc thẩm:**
 - Kết luận trong bản án không phù hợp tình tiết khách quan của vụ án.
 - Có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng *
 - Có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật.
- **Thời hạn kháng nghị giám đốc thẩm:**
 - 3 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

THỦ TỤC TÁI THẨM

■ Căn cứ kháng nghị tái thẩm:

- Phát hiện tình tiết **mới** quan trọng.
- Kết luận giám định, lời dịch sai sự thật.
- Có giả mạo chứng cứ.
- Thẩm phán cố ý làm sai lệch hồ sơ vụ án hoặc cố ý kết luận trái pháp luật.
- Bản án, quyết định mà Tòa án căn cứ vào đó để giải quyết vụ án đã bị huỷ bỏ.

■ Thời hạn kháng nghị tái thẩm:

- **1 năm** từ ngày biết căn cứ kháng nghị

TÒA ÁN VN (Đ.3 Luật TCTAND2014)

4 cấp

Tòa án ND tối cao

Tòa án ND cấp cao

Tòa án ND cấp tỉnh

Tòa án ND cấp huyện

Tòa án
quân sự

Tòa án QS Trung ương

Tòa án QS Quân khu

Tòa án QS Khu vực



TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
THE SUPREME PEOPLE'S COURT

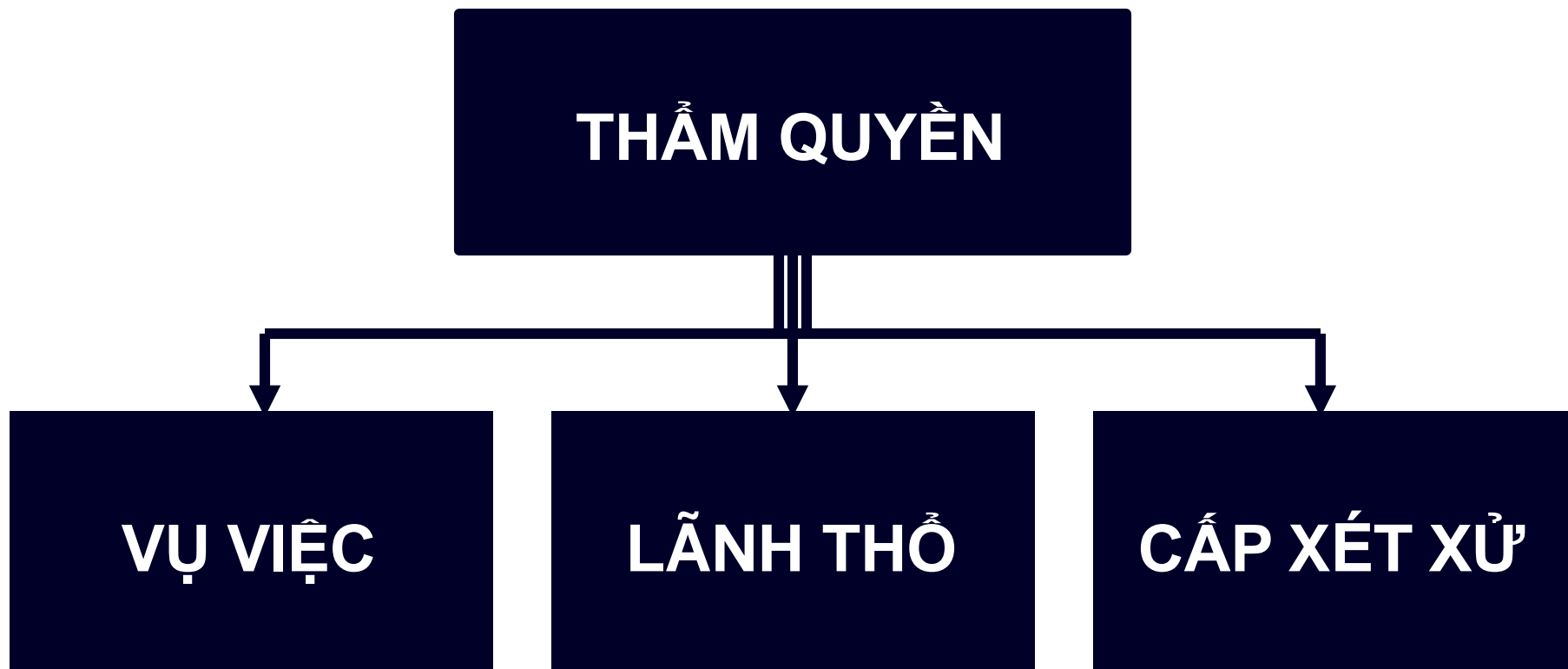


HỆ THỐNG TÒA ÁN NHÂN DÂN



**Sinh viên ngành Luật Kinh tế HUIT kiến tập tại
Tòa án nhân dân Quận Tân Phú TP.HCM**

3.4.4. THẨM QUYỀN CỦA TÒA ÁN



3.4.5. NGUYÊN TẮC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP KINH DOANH TẠI TÒA ÁN

- Tôn trọng quyền tự định đoạt của đương sự.
- Hòa giải.
- Đương sự có nghĩa vụ chứng minh.
- Bình đẳng về quyền & nghĩa vụ trong tố tụng dân sự.
- Bảo đảm quyền bảo vệ của đương sự.



CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Trình bày ưu & nhược điểm của phương thức thương lượng?
2. Trình bày ưu & nhược điểm của phương thức hòa giải?
3. Thủ tục giải quyết tranh chấp tại trọng tài thương mại?
4. Thủ tục giải quyết tranh chấp tại tòa án